TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:38/2023/DS-ST
Ngày: 14 - 7- 2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, đòi lại tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Chánh.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1.Ông: Phạm Ngọc Anh.

2.Ông Danh Lươl.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Tiên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và đòi lại tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-DS, ngày 01 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 57/2023/QĐST-DS ngày 15 tháng 06 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Văn T.

Địa chỉ cư trú: Khu vực 2, phường 5, thành phố VT, tỉnh HG.

Người đại diện uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Tiết Ninh K,(Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã Vĩnh Thuận Tây, huyện VT, tỉnh HG.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh C, (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 11, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện LM, tỉnh HG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Phan Văn T (gọi tắt là ông T) trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên vào ngày 22 tháng 3 năm 2016 ông T có cho anh Nguyễn Thanh C vay và mượn tổng cộng số tiền 260.000.000 đồng, trong đó phần tiền mượn là 100.000.000 đồng, tiền vay là 160.000.000 đồng. Khi vay và mượn tiền anh Cường có viết cho ông Thảo biên nhận tiền thỏa thuận với ông Thảo

phần tiền mượn trả trong thời gian 10 tháng, mỗi tháng trả 10.000.000 đồng đến khi hết số tiền mượn, riêng phần tiền vay 160.000.000 đồng, lãi suất thoả thuận 4% tháng, thời gian trả đến ngày 22 tháng 03 năm 2017 là dứt nợ. Nhưng anh Cường không thực hiện, ông Thảo có nhắc nhở anh Cường nhiều lần nhưng anh Cường hứa lần lược kéo dài cho đến nay.

Nay ông Tiết Ninh Kha yêu cầu anh Nguyễn Thanh Cường phải trả lại cho ông Phan Văn Thảo số tiền mượn 100.000.000 đồng, tiền vay 160.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất phần tiền vay theo quy định pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thanh Cường đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn Thảo và Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Cường để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành ghi lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh Cường.

Tại phiên tòa, ông Kha yêu cầu Hội đồng xét xử buộc anh Cường phải trả cho ông Thảo số tiền mượn 100.000.000 đồng, tiền vay 160.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất phần tiền vay theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa để phân tích, đánh giá và nhận định về những chứng cứ, những tình tiết của vụ án:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn ông Phan Văn Thảo khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Thanh Cường trả lại số tiền đã mượn và vay là 260.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật. Căn cứ quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 166 và Điều 463 Bộ luật dân sự 2015 thì đây là vụ án "Tranh chấp đòi lại tài sản và hợp đồng vay tài sản" được Bộ luật dân sự năm 2015 điều chỉnh, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh Cường đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa xét xử nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh Cường.

[2]. *Về nội dung tranh chấp:* Xét yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn Thảo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng:

[2.1]. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, ông Thảo có cung cấp cho Tòa án 01 biên nhận tiền có ghi ngày 22/3/2016 nội dung thể hiện *"Tôi tên Nguyễn Thanh Cường, sinh năm 1979, CM: 363648191 cấp ngày 11.7.2007 CA Hậu Giang, HK ấp 11, xã Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ - HG. Hôm nay là ngày 22/3/2016 tôi có vay của chú 6 Thảo số tiền là 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu*

chục triệu đồng). Trong đó Một trăm triệu cho mượn, mỗi tháng trả 10.000.000 đồng trả đến hết là 10 tháng, còn 160.000.000 đồng lãi 4% tháng thời hạn 22.3.2017".

Hiện nay bị đơn anh Nguyễn Thanh Cường vẫn còn đăng ký thường trú tại ấp 11, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[2.2]. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cũng như thông báo phiên họp về việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn anh Nguyễn Thanh Cường nhưng anh Cường không trình bày ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Văn Thảo và anh Cường cũng không đến tham dự phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải cũng như phiên tòa xét xử sơ thẩm. Hội đồng xét xử thấy rằng việc anh Cường vắng mặt theo thông báo của Tòa án và không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đã tự từ bỏ nghĩa vụ cung cấp chứng cứ chứng minh của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông Thảo. Căn cứ theo khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: *"Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc".* Do đó, anh Nguyễn Thanh Cường phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ để chứng minh nhằm phản bác lại yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn Thảo và biên nhận nợ do ông Thảo cung cấp là căn cứ để giải quyết vụ án.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định anh Nguyễn Thanh Cường có mượn và vay tiền của ông Phan Văn Thảo với tổng số tiền là 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng) theo như biên nhận tiền do ông Thảo cung cấp là sự thật.

Hợp đồng vay, mượn tiền giữa ông Thảo và anh Cường là sự tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên, anh Cường đã vay, mượn tiền của ông Thảo nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho ông Thảo là làm thiệt thòi quyền lợi của ông Thảo. Vì vậy, ông Thảo khởi kiện yêu cầu anh Cường phải có trách nhiệm trả lại số tiền 260.000.000 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 463; Điều 466; Điều 494 và Điều 499 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

[2.3]. Xét thấy tại phiên tòa nguyên đơn ông Tiết Ninh Kha yêu cầu anh Nguyễn Thanh Cường phải trả phần tiền mượn,vay 260.000.000 đồng, nhưng chỉ yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật đối với phần tiền vay 160.000.000 đồng đến ngày xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc bị Nguyễn Thanh Cường phải thanh toán cho nguyên đơn Phan Văn Thảo tiền gốc và lãi theo quy định pháp luật được tính như sau:

Số tiền gốc 160.000.000 đồng tính lãi từ ngày 22/03/2016 dl đến ngày 14/7/2023 dl là: 160.000.000 đồng x 1,66% tháng x 51 tháng 22 ngày = 137.399.326 đồng. Như vậy tiền gốc 160.000.000 đồng + tiền lãi 137.399.326 đồng = 297.399.326 đồng.

Tổng cộng chung là: Tiền vay 297.399.326 đồng + Tiền mượn 100.000.000 đồng = 397.399.326 đồng.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn anh Nguyễn Thanh Cường phải nộp 5% án phí giá ngạch trên tổng giá trị tài sản phải thực hiện nghĩa vụ được tính như sau: 397.399.326 đồng x 5% = 19.869.966 đồng. Nguyên đơn ông Phan Văn Thảo được nhận lại tiền tạm ứng đã nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 91; Điều 227; Điều 228 và Điều 147; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 166; Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 494 và Điều 499 Bộ Luật dân sự năm 2015;

Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Văn T đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh C.

2. Buộc bị đơn anh Nguyễn Thanh C có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Phan Văn T số tiền 397.399.326 đồng (Ba trăm chín mươi bảy triệu ba trăm chín mươi chín ngàn ba trăm hai mươi sáu đồng).

3. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn anh Nguyễn Thanh C phải nộp số tiền 19.869.966 đồng (Mười chín triệu tám trăm sáu mươi chín ngàn chín trăm sáu mươi sáu đồng). Nguyên đơn ông Phan văn T được nhận lại 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0006506 phiếu lập ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Các đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bán án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Hậu Giang;
-VKSND huyện Long Mỹ;
-Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Huỳnh Minh Chánh